BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨ VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC
NGÀNH THÚ Y

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
Mã số học phần: 203305

I. Thông tin về học phần

Tên học phần: Bệnh truyền nhiễm đại cương

Tên Tiếng Anh: Infectious diseases in general

Đơn vị phụ trách:

- *Bộ môn*: Bệnh Truyền nhiễm – Thú y cộng đồng
- *Khoa*: CHĂN NUÔI THÚ Y

Số tín chỉ: 02 tín chỉ (2 tín chỉ lý thuyết, 0 tín chỉ thực hành)

Phân bố thời gian: 8 tuần (3 tiết lý thuyết + 6 tiết tự học/ tuần + 2 tuần thực tế trại)

Học kỳ: 7 hoặc 8 (Năm thứ 4)

Các giảng viên phụ trách học phần:

- *GV phụ trách chính*: Trương Đình Bảo (SĐT: 0907735904; Email: dinhbao.truong@hcmuaf.edu.vn)
- *Danh sách giảng viên cùng GD*: (SĐT: Đỗ Tiến Duy.; Email: duy.dotien@hcmuaf.edu.vn; Lê Hữu Khương; Email: khuong.lehuu@hcmuaf.edu.vn)

Điều kiện tham gia học tập học phần:

- *Môn học tiên quyết:* dịch tễ
- *Môn học trước:*chẩn đoán phòng thí nghiệm, nội khoa

Học phần thuộc khối kiến thức:

Đại cương ☐		Chuyên nghiệp ☐					
Bắt buộc ☐	Tự chọn ☐	Cơ sở ngành ☐		Chuyên ngành X		Chuyên sâu ☐	
		Bắt buộc ☐	Tự chọn ☐	Bắt buộc X	Tự chọn ☐	Bắt buộc ☐	Tự chọn ☐

Ngôn ngữ giảng dạy: tiếng Anh ☐ Tiếng Việt X

II. Mô tả học phần

(Mô tả ngắn gọn về học phần).

Bệnh truyền nhiễm đại cương là môn học về một số bệnh truyền nhiễm nguy hiểm trên gia súc, gia cầm. Môn học cung cấp các kiến thức về tác nhân gây bệnh, cách thức truyền lây, triệu chứng bệnh tích, cách thức chẩn đoán (lâm sàng và phi lâm sàng) cũng như cách thức phòng chống có áp dụng các quy định của pháp luật (Luật Thú Y, pháp lệnh Chăn Nuôi, Luật bệnh truyền nhiễm).

III. Mục tiêu và kết quả học tập mong đợi

**** Mục tiêu***:
Sau khi học xong môn học, sinh viên có kiến thức cơ bản về một số bệnh truyền nhiễm quan trọng đang lưu hành hoặc có nguy cơ lây nhiễm vào Việt Nam. Biết được cách tổng kết thông tin cơ bản của một bệnh truyền nhiễm và đề xuất được các biện pháp phòng chống bệnh trong quần thể phù hợp với từng bệnh, từng mục tiêu và từng khu vực.

**** Kết quả học tập mong đợi của học phần:***

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra sau đây của CTĐT theo mức độ sau: *(Bảng dưới đây là trích ngang của Matrix : Sự đóng góp của mỗi học phần cho PLOs của CTĐT).*

N : Không đóng góp/không liên quan
S : Có đóng góp/liên quan nhưng không nhiều
H : Đóng góp nhiều/liên quan nhiều

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp của học phần cho CĐR của CTĐT															
		PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10	PLO11	PLO12	PLO13	PLO14	PLO15	PLO16
2 0 3 3 6 2	BTNTNL	N	H	H	H	H	S	H	H	H	N	N	H	S	S	S	H

Ký hiệu	KQHTMĐ của học phần Hoàn thành học phần này, sinh viên thực hiện được	CĐR của CTĐT
Kiến thức		
G1	- Áp dụng các kiến thức cơ bản phân tích yếu tố ảnh hưởng đến sức khỏe thú nuôi	PLO2
G2	- Áp dụng được cách thức chẩn đoán, điều trị, phòng ngừa bệnh truyền nhiễm - Áp dụng linh hoạt các quy trình kiểm soát và phòng chống các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm phù hợp với thực tế - Vận dụng được các kiến thức về quy định, luật trong kiểm soát và phòng chống bệnh truyền nhiễm	PLO3,PLO4, PLO5
Kĩ năng		
G3	- Sử dụng được tiếng Anh trong đọc, tìm hiểu tài liệu về bệnh truyền nhiễm - Kỹ năng làm việc nhóm bao gồm tự nhận thức, đặt câu hỏi, thảo luận, trình bày quan điểm và phân tích, đánh giá ý kiến của người khác.	PLO6, PLO7, PLO8
G4	- Kỹ năng phân tích, đánh giá và tổng hợp vấn đề thực tiễn liên quan đến bệnh truyền nhiễm. - Kỹ năng phân tích, đề xuất các biện pháp kiểm soát phù hợp trong điều trị, phòng và quản lý bệnh truyền nhiễm	PLO8, PLO12, PLO13
G5	- Kỹ năng giao tiếp với người nông dân, đồng nghiệp	PLO9
Thái độ		
G6	- Ý thức tự học hỏi nâng cao trình độ, tìm hiểu thêm các bệnh truyền nhiễm khác, bệnh mới nổi	PLO14
G7	- Tôn trọng giá trị đạo đức nghề nghiệp, thể hiện trách nhiệm đối với XH, tôn trọng sự thật, nhận định vấn đề	PLO15, PLO16

	một cách khách quan. - Thích ứng với môi trường và áp lực công việc	

IV. Phương pháp giảng dạy và học tập

1. **Phương pháp giảng dạy**

- Thuyết giảng: chủ động tích cực/sinh viên làm trung tâm
- Thảo luận / thảo luận theo nhóm
- Giao tiếp: hỏi – đáp trực tiếp
- Sử dụng các công trình nghiên cứu trong giảng dạy

2. Phương pháp học tập

- Sinh viên tự đọc tài liệu, pháp triển giả thuyết và câu hỏi liên quan
- Sinh viên tham gia nghe giảng, thảo luận nhóm, làm bài tập nhóm
- Sinh viên tham gia, tổng kết và báo cáo chuyến đi thực tế
- Sinh viên được khích lệ sử dụng tổng hợp các kiến thức từ các học phần khác và những trải nghiệm trong cuộc sống để đề xuất giải pháp cho vấn đề (giả định nào đó) đặt ra.

V. Nhiệm vụ của sinh viên

- Chủ động, tích cực tham gia vào buổi giảng: đặt câu hỏi, nêu vấn đề, trả lời, thảo luận.
- Phản biện: phát hiện những sai sót trong bài giảng của giảng viên.
- Thái độ: cầu thị, tôn trọng sở hữu trí tuệ

VI. Đánh giá và cho điểm

1. Thang điểm*:* 10

2. Kế hoạch đánh giá và trọng số

2.1 Phương thức đánh giá

- Điểm môn học = điểm bài tập nhóm + điểm thực tập thực tế + điểm thi cuối kỳ
- Điểm bài tập nhóm = 0-5% tổng số điểm
- Điểm thực tập thực tế = 30% tổng số điểm
- Điểm thi cuối kỳ = 65% tổng số điểm

2.2 Hình thức thi cuối kỳ

- Trắc nghiệm 50 câu, chọn 1 hoặc nhiều đáp án đúng.
- Thời gian làm bài: 45 phút

- **Bảng 1. Matrix đánh giá KQHTMĐ của học phần**

Các KQHTMĐ của HP	Bài tập nhóm (5%)	Thực tập thực tế (30%)	Thi cuối kỳ (65 %)
G1	✓		✓
G2			✓
G3	✓	✓	
G4	✓		✓
G5	✓	✓	✓
G6		✓	✓
G7		✓	✓

- **Bảng 2. Rubric đánh giá học phần**

- ***Bài tập nhóm:***

Tiêu chí	Tỉ lệ	*Mức chất lượng*			
		Rất tốt	**Đạt yêu cầu**	**Dưới mức yêu cầu**	**Không chấp nhận**
		Từ 10-7	*Từ 7-5*	*từ 5-4*	*Dưới 4*
Thực hiện bài tập	70	Đủ số bài và đúng hạn. Nội dung đủ theo các yêu cầu đưa ra. Hình thức chăn chút dễ đọc, dễ hiểu	Đủ số bài và đúng hạn. Nội dung đủ theo các yêu cầu đưa ra	Số bài nộp đủ nhưng nộp trễ hay nội dung không đầy đủ cho từng bài tập	Không nộp đủ số bài yêu cầu. Bài do người khác thực hiện
Nội dung	30	Đúng trên 80% yêu cầu kiến thức	Đúng 50-80% yêu cầu kiến thức	Đúng <50% nhưng có cố gắng thực hiện	Bài làm hoàn toàn sai yêu cầu kiến thức và nội dung không liên quan yêu cầu. Bài do người khác thực hiện

- ***Thực tập thực tế***

Tiêu chí	**Tỉ lệ**	**Rất tốt**	**Đạt yêu cầu**	**Dưới mức yêu cầu**	**Không chấp nhận**
		Từ 10-7	Từ 7-5	từ 5-4	Dưới 4
Nội dung	40	Trình bày đầy đủ nội dung yêu cầu về chủ đề, có thêm các nội dung liên quan đóng góp vào việc mở rộng kiến thức của chủ đề	Trình bày đầy đủ nội dung yêu cầu về chủ đề	Trình bày chỉ một số nội dung theo yêu cầu về chủ đề	Bài làm nội dung không liên quan yêu cầu hay nội dung quá sơ sài, không cung cấp được thông tin cần thiết.
Hình thức bài báo cáo	30	Cách trình bày báo cáo lôi cuốn,rõ ràng, dễ hiểu, có sáng tạo trong phương pháp trình bày. Nhận được ý kiến/ câu hỏi quan tâm	Cách trình bày báo cáo rõ ràng, dễ hiểu.	Báo cáo dạng đọc, khó theo dõi, không tạo được sự quan tâm từ người nghe	Trình bày quá sơ sài, người nghe không thể hiểu được nội dung
Trả lời câu hỏi	15	các câu hỏi được trả lời đầy đủ, rõ ràng, và thõa đáng	Trả lời được trên 50% câu hỏi và có cách trả lời hợp lý cho những phần chưa trả lời được	Trả lời được 25%-50% câu hỏi	Không trả lời được câu nào

Làm việc theo nhóm (nếu có)	15	Thể hiện sự cộng tác giữa các thành viên trong nhóm rõ ràng. Có phân chia câu trả lời và báo cáo giữa các thành viên một cách hỗ trợ	Có sự cộng tác giữa các thành viên trong nhóm nhưng chưa thể hiện rõ ràng	Không có sự kết hợp của các thành viên, có thể chỉ 1 hay vài thành viên chuẩn bị và báo cáo	Bài lấy từ nguồn khác, không phải trực tiếp soạn

- ***Thi cuối kỳ:***

Dạng câu hỏi	Rất tốt	Đạt yêu cầu	Dưới mức yêu cầu	Không chấp nhận
	Từ 10-7	*Từ 7-5*	*từ 5-4*	*Dưới 4*
Trắc nghiệm	Nhớ và hiểu được các kiến thức đã học, vận dụng kiến thức đó trong một số tình huống thực tế và giải thích các khả năng xảy ra. Đủ kiến thức cho nội dung tiếp theo của môn học	Nhớ và hiểu được các kiến thức đã học, nhận diện được các vấn đề/ kiến thức trong một tình huống cho trước. Đủ kiến thức cho nội dung tiếp theo của môn học	Nhớ và hiểu được các kiến thức đã học . Chưa đủ kiến thức cho nội dung tiếp theo của môn học, cần tập trung nỗ lực	Không nhớ các kiến thức đã học. Không đủ kiến thức, cần trao đổi với giáo viên để quyết định tiếp tục học phần còn lại hay không, hay ngưng tiến độ môn học, hủy môn

VII. Giáo trình/ tài liệu tham khảo

**** Sách giáo trình/Bài giảng:***

1. Giáo trình bệnh truyền nhiễm thú nhai lại_Lê Anh Phụng
2. Bài giảng bệnh truyền nhiễm heo, thú nhai lại, truyền lây người-động vật, ký sinh trùng_Nhóm tác giả
3. Giáo trình bệnh truyền lây giữa động vật và người_Nhà xuất bản đại học Nông Nghiệp

**** Tài liệu tham khảo khác:***

1. OIE_OIE Terrestrial Animal Health Code_www.oie.int/international-standard-setting/terrestrial-code/
2. Veterinary Medicine — A Textbook of the Diseases of Cattle, Horses, Sheep, Pigs and Goats_Otto Radostits et al.

VIII. Nội dung chi tiết của học phần

Tuần	Nội dung	Chuẩn đầu ra học phần
1	**GIỚI THIỆU CHUNG (*3 tiết*)** - Tầm quan trọng môn học - Yêu cầu môn học - Phân nhóm và chọn chủ đề thực tập/chuyên đề +Thực tập thực tế: các mục tiêu cần đạt được khi tiến hành đi thực tế + Chuyên đề: yêu cầu báo cáo chuyên đề, lựa chọn bệnh - Những khái niệm cơ bản về bệnh truyền nhiễm	PLO 4, PLO 5, PLO 10

	***PPGD chính**:* + Thuyết giảng + Thảo luận, đặt câu hỏi tại lớp	
	Các nội dung cần tự học ở nhà (1) Tìm hiểu phân loại bệnh truyền nhiễm, thống kê các bệnh truyền nhiễm trên người và động vật Dịch tễ học bệnh truyền nhiễm	
2	**SỰ TRUYỀN LÂY CỦA BỆNH TRONG QUẦN THỂ_PHƯƠNG PHÁP KIỂM SOÁT DỊCH BỆNH_ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU TRA THỰC ĐỊA (*3 tiết*)** - Sự truyền lây của bệnh trong quần thể +Khái niệm về truyền lây +Mầm bệnh: Sức kháng, khả năng gây bệnh +Các giai đoạn của bệnh +Bệnh lâm sàng và tiềm ẩn - Phương pháp kiểm soát dịch bệnh +Nguyên tắc chung +Giám sát dịch bệnh +Điều tra dịch bệnh +Chiến lược phòng chống bệnh - Phương pháp điều tra thực địa: bảng câu hỏi và phương pháp có sự tham gia của nhiều đối tượng +Phương pháp tổng hợp và trình bày thông tin thực địa ***PPGD chính**:* + Thuyết giảng + Thảo luận và đặt câu hỏi tại lớp	PLO 4, PLO 5, PLO 10
	Các nội dung cần tự học ở nhà (1) Tự đọc phương pháp điều tra bằng bảng câu hỏi; Thực tập phương pháp có sự tham gia của nhiều đối tượng	
3	**BỆNH DO VIRUS: LỞ MỒM LONG MÓNG, PRRS, CÚM GIA CẦM (*3 tiết*)** - Bệnh Lở Mồm Long Móng +Các khái niệm cơ bản +Tình hình dịch tễ +Triệu chứng và bệnh tích +Chẩn đoán +Các biện pháp phòng chống - Bệnh PRRS +Các khái niệm cơ bản +Tình hình dịch tễ +Triệu chứng và bệnh tích +Chẩn đoán +Các biện pháp phòng chống - Bệnh Cúm gia cầm +Các khái niệm cơ bản +Tình hình dịch tễ +Triệu chứng và bệnh tích	PLO 4, PLO 5, PLO 10

	+Chẩn đoán +Các biện pháp phòng chống ***PPGD chính**:* + Thuyết giảng, xem phim tài liệu + Thảo luận và đặt câu hỏi tại lớp	
	Các nội dung cần tự học ở nhà (6) Chuẩn bị nội dung điều tra thực địa Nhận diện bệnh tích của các bệnh	
4	**BỆNH DO PRION: BÒ ĐIÊN, KURU, CJD VÀ BIẾN THỂ CJD** **BỆNH DO VI KHUẨN: TỤ HUYẾT TRÙNG TRÂU BÒ (*3 tiết*)** - Bệnh Gumboro +Các khái niệm cơ bản +Tình hình dịch tễ +Triệu chứng và bệnh tích +Chẩn đoán +Các biện pháp phòng chống - Bệnh Bò Điên +Các khái niệm cơ bản +Tình hình dịch tễ +Triệu chứng và bệnh tích +Chẩn đoán +Các biện pháp phòng chống +Bệnh Kuru +Bệnh CJD và biến thể CJD trên người - ***PPGD chính**:* + Thuyết giảng + Thảo luận và đặt câu hỏi tại lớp	PLO 1, PLO 2
	Các nội dung cần tự học ở nhà (1) Nhân diện cách thức chẩn đoán lâm sàng bệnh bò điên (video)	
5	**BỆNH DO VI KHUẨN (TT): LIÊN CẦU KHUẨN HEO, THƯƠNG HÀN, MYCOPLASMA (*3 tiết*)** - Bệnh Liên cầu khuẩn heo +Các khái niệm cơ bản +Tình hình dịch tễ +Triệu chứng và bệnh tích +Chẩn đoán +Các biện pháp phòng chống - Bệnh thương hàn +Các khái niệm cơ bản +Tình hình dịch tễ +Triệu chứng và bệnh tích +Chẩn đoán +Các biện pháp phòng chống - Bệnh Mycoplasma +Các khái niệm cơ bản +Tình hình dịch tễ	PLO 11

	+Triệu chứng và bệnh tích +Chẩn đoán +Các biện pháp phòng chống - ***PPGD chính**:* + Thuyết giảng + Thảo luận và đặt câu hỏi tại lớp	
	Các nội dung cần tự học ở nhà (6)	
6	**BỆNH DO KÝ SINH TRÙNG: (*3 tiết*)** - Bệnh Sán lá gan +Các khái niệm cơ bản +Tình hình dịch tễ +Triệu chứng và bệnh tích +Chẩn đoán +Các biện pháp phòng chống - Bệnh ký sinh trùng đường máu +Các khái niệm cơ bản +Tình hình dịch tễ +Triệu chứng và bệnh tích +Chẩn đoán +Các biện pháp phòng chống - Bệnh Cysticercosis +Các khái niệm cơ bản +Tình hình dịch tễ +Triệu chứng và bệnh tích +Chẩn đoán +Các biện pháp phòng chống - ***PPGD chính**:* + Thuyết giảng + Thảo luận và đặt câu hỏi tại lớp	PLO 11
	Các nội dung cần tự học ở nhà (6)	
7	**BÀI TẬP NHÓM (*3 tiết*)** **PPGD chính:** + Sinh viên thảo luận, làm việc nhóm + Báo cáo	PLO 11, PLO 1, PLO 2
8	**Các nội dung cần tự học ở nhà (6)** Sinh viên tiến hành thực tập thực tế tại địa điểm đã chọn hoặc Sinh viên tiến hành tổng hợp tài liệu theo chuyên đề/bệnh đã chọn Sinh viên tổng hợp báo cáo	PLO1, PLO2,PLO3, PLO13
9-10	**BÁO CÁO CHUYÊN ĐỀ/THỰC TẬP THỰC TẾ (*6 tiết*)**	PLO3, PLO 4, PLO 5, PLO 12
	Các nội dung cần tự học ở nhà (6) Chuẩn bị thi cuối kỳ	

IX. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:

- Phòng học, thực hành: phòng học
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu, loa

ĐH Nông Lâm TP. HCM, ngày 24 tháng 05 năm 2018

TRƯỞNG BỘ MÔN	**GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN**
(Kí và ghi rõ họ tên)	*(Kí và ghi rõ họ tên)*

TRƯỞNG KHOA
(Kí và ghi rõ họ tên)